

Bản án số: 47/2019/HS-ST

Ngày: 20/5/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Long Thị Tuyết Mai.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Khắc Viện và Ông Nguyễn Văn Quang.

- Thư ký phiên toà: Bà Ma Thị Vân Kiều - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Thụy - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2019/TLST-HS, ngày 22 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Giao H; sinh ngày 08/02/1989 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn V, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc Y, sinh năm 1959 và bà Lê Thị N, sinh năm 1967; có vợ: Phùng Thị M, sinh năm 1996; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện tại ngoại (có mặt).

- Người bị hại: Anh Phan Văn N1, sinh năm 1996; trú tại: Thôn B, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Hồng T, sinh năm 1967; trú tại: Thôn L1, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Đỗ Minh G, sinh năm 1995; địa chỉ: thôn V1, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang;

2. Phan Thị V1, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn Đ1, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang;

3. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn V, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 25/01/2019, Vũ Giao H, sinh năm 1989 và Vũ Văn D, sinh năm 1977 cùng trú tại thôn V, xã P, huyện S đến quán hát Karaoke tại thôn Khuân Ráng, xã Phúc Ứng do anh Nguyễn Văn Biên, sinh năm 1987 làm chủ quán, lúc đó có Phan Văn N1, sinh năm 1996, trú tại thôn B, xã L và Đỗ Minh G, sinh năm 1995 trú tại thôn V1, xã Đ, huyện S cũng đến hát tại quán. Sau đó giữa H, N1 và G xảy ra mâu thuẫn, N1 dùng tay phải, G dùng tay trái đâm nhiều nhát vào vùng đầu, mặt của H, được mọi người can ngăn sự việc chấm dứt.

Do bức tức bị N1 và G đánh nên H nhờ anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1991, trú tại thôn V, xã P (anh T1 không biết H nhờ chở đi để làm hư hỏng tài sản) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22 S1-014.83 (của anh T1) chở H đến nhà Vũ Văn T2, sinh năm 1980, trú tại thôn V, xã P lấy 01 con dao quắm dài 58,5cm (anh T2 không biết H lấy dao nhà mình) và đến quán hát Karaoke của anh B1 lấy 01 tuýp sắt dạng tròn màu trắng dài 66 cm (anh B1 không biết H nhặt tuýp sắt ở quán của mình) cho vào bao tải dứa màu trắng, đen, xanh, nâu. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, T1 chở H đến gần quán của anh N1 tại thôn B, xã L (anh T1 đứng ngoài đường) mục đích tìm anh N1 và anh G để đánh. Khi đến quán của anh N1 thì H gặp anh G đang cắt tóc cho chị Phan Thị V1, sinh năm 1991, trú tại thôn Đ1, xã L, lúc này anh N1 không có mặt ở quán. H tay phải lấy trong bao tải dứa 01 tuýp sắt rồi đến trước cửa kính thủy lực của quán anh N1 (cửa kính gồm 02 cánh, 01 kính dọc liền kề, 01 kính ngang phía trên) và 02 tay cầm tuýp sắt đập nhiều nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, chệch chéo trúng vào cửa kính thủy lực (gồm 02 cánh cửa kính, 01 cánh kính liền kề). Hậu quả 02 cánh cửa kính, 01 kính liền kề thủy lực bị vỡ nhiều mảnh có kích thước khác nhau. Sau đó H đi ra ngoài đường và anh T1 chở về nhà.

Sau khi sự việc xảy ra anh Phan Văn N1 tố giác vụ việc trên đến Công an xã L và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình tiếp nhận, thụ lý và kiểm tra, xác minh tố giác về tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập chứng cứ và Yêu cầu định giá tài sản theo quy định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 05 ngày 22/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương, kết luận: Giá trị tài sản bị hư hỏng tại thời điểm bị xâm hại gồm: 02 kính thủy lực có kích thước (0,78x2,12)m, độ dày 1,2cm trị giá 1.389.024đồng; 01 kính thủy lực có kích thước (1x3)m, độ dày 1,2cm trị giá 1.260.000đồng; công thay cửa mới 800.000đồng. Tổng cộng: **3.449.024đ** *(Ba triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn không trăm hai mươi tư đồng)*.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKS, ngày 19/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Vũ Giao H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: bị cáo Vũ Giao H phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Vũ Giao H từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ.

Về phần dân sự: bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận bồi thường xong phần dân sự, không ai đề nghị gì thêm nên không xem xét.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết việc xử lý vật chứng, khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Những người làm chứng Đỗ Minh G, Phan Thị V1, Nguyễn Văn T1 khai tại quá trình điều tra phù hợp nội dung vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hành vi của bị cáo xuất phát từ việc do bị N1 và G đánh đau, nên bức tức không làm chủ được bản thân, đã có hành vi làm hư hỏng tài sản, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 25/01/2019, tại thôn B, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Vũ Giao H, sinh năm 1989, trú tại thôn V, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang có hành vi dùng tuýp sắt đập nhiều nhất theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, chéch chéo trúng vào cửa kính thủy lực (gồm 02 cánh cửa kính, 01 kính liền kề) của anh Phan Văn N1. Hậu quả 02 cánh cửa kính, 01 kính liền kề thủy lực bị vỡ giá trị thiệt hại là 3.449.024đ (*Ba triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn không trăm hai mươi tư đồng*).

Hành vi của bị cáo Vũ Giao H đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải có mức án tương xứng với mức độ phạm tội của bị

cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo để có mức án phù hợp.

Xét thấy bị cáo trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên không cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù giam, xử bị cáo mức án cải tạo không giam giữ cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Do bị cáo không có tài sản gì, không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Quá trình điều tra xác định bị cáo làm ruộng, không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo;

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[5] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ 01 dao quắm, 01 tuýp sắt và 01 bao tải dừa là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về phần dân sự:

Bị cáo Vũ Giao H đã sửa chữa, bồi thường thay toàn bộ 02 cánh cửa kính, 01 kính liễn kê thủy lực mới cho người bị hại anh Phan Văn N1, anh N1 không đề nghị gì thêm. Đối với bị cáo Vũ Giao H bị N1 và G đánh, bị cáo H không có yêu cầu về dân sự và từ chối giám định thương tích. Đối với ông Đỗ Hồng T là chủ nhà cho người bị hại Phan Văn N1 thuê nhà để anh N1 mở quán cắt tóc, ông T không có đề nghị gì. Do đó, HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi đánh nhau của Phan Văn N1 và Đỗ Minh G tại thôn Khuân Ráng, xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương vào ngày 25/01/2019, Trưởng Công an huyện Sơn Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 78, 79 ngày 19/3/2019 đối với N1, G bằng hình thức phạt tiền; đối với anh Nguyễn Văn T1 khi chở bị cáo H xuống thôn B, xã L, huyện S nhưng không biết H1 có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản; cơ quan điều tra không đề cập xử lý nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Giao H phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Giao H 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Vũ Giao H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 dao quắm, 01 tuýp sắt và 01 bao tải dứa.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/4/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương)

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Long Thị Tuyết Mai